TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC ST – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **53**/2025/DS-ST Ngày 15-9-2025 "V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC ST – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thanh Loan.

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Châu

Bà Nguyễn Bạch Nhạn

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Võ Anh Thảo là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực ST – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực ST – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thuý Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực ST – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 63/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2025/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Thạch T**, sinh ngày 01/01/19XX; CCCD: XXXX (có mặt).

Địa chỉ: Số A, đường A1, phường A2, thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Ông **Sơn Th**, sinh ngày 30/6/19XX. CCCD: XXXX (có mặt).

Địa chỉ: Số B, đường B1, phường B2, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 13/02/2025 và tại phiên toà, nguyên đơn là ông Thạch T trình bày:*

Vào tháng 11/2020, ông Thạch T có cho ông Sơn Th mượn số tiền 16.000.000 đồng để giải quyết công trình xây dựng, khi vay các bên có làm giấy biên nhận mượn tiền và cam kết trong vòng 03 tháng kể từ ngày mượn và không yêu cầu tính lãi. Đã nhiều lần ông Thạch T yêu cầu ông Sơn Th trả nợ nhưng ông Sơn Th không trả nợ mà còn kéo dài thời gian, ông Thạch T cũng đã đến công trình để đòi ông Sơn Th trả nợ nhưng ông Sơn Th vẫn không trả.

Nay ông Thạch T yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Sơn Th trả số tiền 16.000.000 đồng theo Giấy biên nhận nợ ngày 16/11/2020, không yêu cầu tính lãi.

** Tại phiên hoà giải ngày 12/5/2025 và tại phiên toà, bị đơn ông Sơn Th trình bày:*

Ông Sơn Th thừa nhận thực tế có vay của ông Thạch T tổng số tiền là 17.000.000 đồng chứ không phải là 16.000.000 đồng như ông Thạch T trình bày, cụ thể 02 lần vay:

Lần thứ nhất: Vào khoảng đầu năm 2019 vay 10.000.000 đồng, lãi suất 15%, thoả thuận bằng miệng, không có lập hợp đồng vay.

Lần thứ hai: Vào khoảng cuối năm 2020 vay 7.000.000 đồng, lãi suất 15%, thoả thuận bằng miệng, không có lập hợp đồng vay.

Từ lúc vay đến nay, ông Sơn Th đã trả lãi được khoảng 120.000.000 đồng, việc trả tiền cho ông Thạch Th không có lập biên bản giao nhận nên không nhớ rõ là trả bao nhiêu.

Do các lần vay và các lần trả lãi không có ký kết bằng văn bản gì nên ông Sơn Th không có gì cung cấp cho Tòa án, nhưng có người chứng kiến tên là Đal nhưng ông Sơn Th không nhớ đầy đủ họ, tên và cũng không biết địa chỉ cụ thể nên không thể cung cấp cho Toà án được.

Ông Sơn Th thừa nhận có nợ ông Thạch T số tiền 16.000.000 đồng (nằm trong khoảng vay 17.000.000 đồng) đến nay ông Sơn Th vẫn chưa trả số tiền 16.000.000 đồng cho ông Thạch T, lý do là ông Thạch T có hành vi đe doạ ông Sơn Th. Nay do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, chưa có việc làm ổn định nên ông Sơn Th xin ông Thạch T cho thêm thời gian trả nợ khi nào ông Sơn Th tìm được việc làm sẽ trả đủ số tiền 16.000.000 đồng cho ông Thạch T.

** Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực ST – Cần Thơ trình bày ý kiến:*

Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn chuẩn bị xét xử được đảm bảo theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tống đạt đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng theo quy định tại các điều 68; 70; 71; 86 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến trình bày của các đương sự, kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Nguyên đơn ông Thạch T khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Sơn Th có nơi cư trú tại phường B3, thành phố Cần Thơ trả số tiền nợ vay 16.000.000 đồng theo giấy biên nhận đề ngày 16/11/2020. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án dân sự; Quan hệ pháp luật để giải quyết vụ án là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực ST – Cần Thơ.

Về nội dung:

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả số tiền vốn vay 16.000.000 đồng, thấy rằng:

Nguyên đơn ông Thạch T khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Sơn Th trả cho ông Thạch T số tiền vốn vay 16.000.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình phía nguyên đơn đã cung cấp bản chính "Giấy biên nhận nợ ngày 16/11/2020" được đánh máy và viết tay trên một trang giấy A4, có nội dung như sau: "*Tôi đứng tên dưới đây là: Sơn Th SN 1965, CMND số XXXX, hiện thường trú X, X1, phường X2, TP Sóc Trăng. Tôi thiếu vốn làm ăn, trước khi tôi đi mượn, tôi đều bàn bạc trong gia đình tôi biết. Đi mượn tiền của ông THẠCH T, sinh năm: 19XX, CMND số: XX, hiện thường trú: C, C1, phường C2, thành phố Sóc Trăng. Đi mượn đỡ trong phạm vi 3 tháng không tính lãi. Với số tiền: 16.000.000 đồng (bằng chữ: mười sáu triệu đồng). Tôi xin hứa trong vòng 3 tháng, kể từ ngày: 16/11/2020 cho đến ngày 16/02/2021. Tôi hoàn trả đủ số tiền đã mượn. Nếu tôi không thực hiện đúng những điều đã hứa như trên. Tôi xin cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật. Sóc Trăng, ngày 16 tháng 11 năm 2020. Phía dưới 1 bên ghi người cho mượn tiền có chữ ký và viết tên Thạch T; 1 bên ghi người nhận tiền có chữ ký và viết tên Sơn Th".*

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà ông Sơn Th đều thừa nhận là có nợ ông Thạch T số tiền 16.000.000 đồng nên căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự đây là tình tiết không phải chứng minh. Xét thấy chủ thể, hình thức, nội dung của hợp đồng vay tài sản nêu trên được thực hiện đúng quy định tại Điều 117, Điều 463 Bộ luật Dân sự 2015. Khi xác lập giao dịch vay các bên có thỏa thuận thời hạn trả là ngày 16/02/2021, không thỏa thuận lãi suất nên được xác định là giao dịch vay có kỳ hạn và không có lãi theo quy định tại khoản 1 Điều 470 Bộ luật Dân sự 2015.

[4] Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà, bị đơn ông Sơn T trình bày: Ông Sơn Th thừa nhận có nợ ông Thạch T số tiền là 16.000.000 đồng nhưng không thừa nhận chữ ký trong "Giấy biên nhận nợ ngày 16/11/2020" mà ông Thạch T cung cấp. Trong quá trình giải quyết ông

Sơn Th có đơn đề nghị giám định chữ ký. Theo Kết luận giám định số 154/KL-KTHS ngày 04/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: *"1. Chữ ký mang họ tên Sơn Th trên giấy biên nhận, đề ngày 16/11/2020 tài liệu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký của ông Sơn Th trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M3 do cùng một người ký ra; 2. Chữ viết mang họ tên Sơn Th trên giấy biên nhận, đề ngày 16/11/2020 tài liệu cần giám định ký hiệu A so với chữ viết họ tên của Sơn Th trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M3 do cùng một người viết ra".* Tại phiên toà ông Sơn Th thống nhất với kết luận giám định nêu trên.

[5] Từ những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Trên thực tế giữa ông Thạch T và ông Sơn Th có giao kết hợp đồng vay tài sản. Các bên tiến hành giao kết trên nguyên tắc tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Do đó hợp đồng trên được pháp luật bảo vệ và buộc các bên phải thực hiện theo đúng hợp đồng. Xét thấy, ông Sơn Th đã nhận tiền vay của Thạch T số tiền 16.000.000 đồng nhưng đến nay chưa trả là vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ Luật Dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử xác định số tiền vốn vay ông Sơn Th còn nợ ông Thạch T là 16.000.000 đồng.

[6] Đối với đề nghị của bị đơn tại phiên toà ông Sơn Th xin ông Thạch T khi nào có việc làm ông Sơn Th sẽ trả đủ toàn bộ số tiền 16.000.000 đồng cho ông Thạch T. Do nguyên đơn ông Thạch T không đồng ý nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[7] Từ những phân tích, nhận định nêu trên buộc bị đơn ông Sơn Th phải trả cho nguyên đơn ông Thạch T số tiền vốn vay là 16.000.000 đồng.

[8] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Từ những phân tích, nhận định trên nên đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị đơn ông Sơn Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ: Điều 117; khoản 2 Điều 357; Điều 463; khoản 1 Điều 466, khoản 2 Điều 468; khoản 1 Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Thạch T: Buộc bị đơn ông Sơn Th phải có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn ông Thạch T số tiền vốn vay 16.000.000 đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Sơn Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 800.000 đồng.

Nguyên đơn ông Thạch T không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho nguyên đơn ông Thạch T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 400.000 đồng theo biên lai thu số 0008891 ngày 13/02/2025, của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng. Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực ST – Cần Thơ.

Kể từ ngày ông Thạch T có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị đơn ông Sơn Th còn phải trả lãi cho ông Thạch T theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với số tiền vốn chưa thanh toán.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TPCT;
- VKSND KVST - CT;
- Phòng THADS KVST - CT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phan Thanh Loan